

Số: 17/2024/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-HĐND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng

sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung

Số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thực hiện theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị thông tin, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính); Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- Kho Bạc nhà nước Gia Lai;
- Báo Gia Lai; Công báo tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai;
- Các Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh

Phụ lục
Quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi
phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

1. Xe ô tô phục vụ công tác chung ngành Nông, Lâm nghiệp:

Số TT	Đối tượng sử dụng	Định mức		Mức giá tối đa
		Chủng loại xe	Số lượng	
1	Các Ban quản lý rừng phòng hộ Chư A Thai, Bắc Biên Hồ, Ia Tul, Ia Grai, Bắc Ia Grai, Chư Sê, Nam Phú Nhơn, Mang Yang, Hà Ra, Đak Đoa, Xã Nam, Bắc An Khê, Đông Bắc Chư Păh, Ia Puch, Ia Ly, Ia Meur, Ia Rsai, Đức Cơ, Chư Mố, Ya Hội, Nam Sông Ba	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	01 xe/01 đơn vị	850 triệu đồng /01 xe
2	- Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng - Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	01 xe/01 đơn vị	850 triệu đồng /01 xe
3	- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh	Xe ô tô bán tải	01 xe/01 đơn vị	850 triệu đồng/01 xe
4	Văn phòng Chi Cục Kiểm lâm tỉnh	Xe ô tô bán tải	05 xe	850 triệu đồng /01 xe
5	Các Hạt Kiểm lâm thị xã Ayun Pa, An Khê và các huyện Chư Sê, huyện Phú Thiện, Chốt chặn Song An, Chốt chặn Kon Von II, Chốt chặn Ia Dreh, Đoàn Kiểm tra liên ngành số 1, Đoàn Kiểm tra liên ngành số 2	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	01 xe/01 đơn vị	850 triệu đồng /01 xe
6	Các Hạt Kiểm lâm các huyện Chư Păh, Ia Grai, Đức Cơ, Chư Prông, Chư Puh, Ia Pa, Krông Pa, Kông Chro, Kbang, Đak Pơ, Mang Yang, Đak Đoa và Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng số 1, số 2, số 3	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	02 xe/01 đơn vị	850 triệu đồng /01 xe

2. Xe ô tô phục vụ công tác chung ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

Số TT	Đối tượng sử dụng	Định mức		Mức giá tối đa
		Chủng loại xe	Số lượng	
1	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh	Xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi	01 xe	1,3 tỷ đồng/01 xe

3. Xe ô tô phục vụ công tác ngành Tài nguyên và Môi trường

Số TT	Đối tượng sử dụng	Định mức		Mức giá tối đa
		Chủng loại xe	Số lượng	
1	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh	Xe ô tô bán tải, 02 cầu có Cabin kín để vận chuyển mẫu, hóa chất thiết bị quan trắc môi trường	01 xe	850 triệu đồng/01 xe
2	Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh	Xe ô tô bán tải	01 xe	850 triệu đồng/01 xe

4. Xe ô tô phục vụ công tác Ban chỉ đạo công tác biên giới tỉnh

Số TT	Đối tượng sử dụng	Định mức		Mức giá tối đa
		Chủng loại xe	Số lượng	
1	Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh	Xe ô tô bán tải	04 xe	850 triệu đồng /01 xe